

19
TP
**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG**

110-50
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

H30

Số: 132 /2003/QĐ-UB

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 10 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
Ban hành mức thu học phí; công tác quản lý thu, chi học phí
hệ đào tạo mở tại Trường kỹ nghệ tỉnh Tuyên Quang.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (sửa đổi) ngày 21 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 20 tháng 3 năm 1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ngân sách Nhà nước ngày 20/6/1998; Thông tư số 103/1998/TT-BTC ngày 18/7/1998 của Bộ Tài chính - Hướng dẫn việc phân cấp, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số: 46/2001/TTLT/BTC-BGD&ĐT ngày 20/6/2001 của liên Bộ: Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và đào tạo về việc "Hướng dẫn quản lý thu, chi học phí đối với hoạt động đào tạo theo phương pháp không chính quy trong các trường và cơ sở đào tạo công lập";

Thực hiện Nghị quyết số: 57b - NQ/TU ngày 17/8/2002 - Nghị quyết Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy kỳ 26;

Căn cứ Quyết định số: 62/2003/QĐ-UB ngày 05/5/2003 của UBND tỉnh về việc "Thành lập Trường Kỹ nghệ Tuyên Quang";

Xét đề nghị của Sở Tài chính-Vật giá tại tờ trình số: 1333/TTr-TCVG ngày 19/10/2003 về việc "Đề nghị phê duyệt kinh phí chi lương và mức thu học phí hệ đào tạo mở của Trường kỹ nghệ tỉnh Tuyên Quang",

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành mức thu học phí, công tác quản lý thu, chi và sử dụng học phí áp dụng đối với hệ đào tạo không chính quy (đào tạo mở) tại Trường kỹ nghệ tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Mức thu học phí:

208

TT	Nghành, nghề đào tạo	Mức thu học phí (đ/hs/tháng)
I	Hệ dài hạn	
1	Lớp công nhân kỹ thuật điện xí nghiệp	110.000
2	Lớp công nhân kỹ thuật sửa chữa ô tô	110.000
3	Lớp công nhân kỹ thuật hàn	110.000
II	Hệ ngắn hạn	
1	Lớp hàn sắt	150.000
2	Lớp điện dân dụng	150.000
3	Lớp điện tử dân dụng	150.000

2- Số tháng thu học phí trong năm: Theo số tháng thực học trong năm cho từng hệ đào tạo dài hạn, ngắn hạn theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2: Chế độ quản lý học phí:

1- Công tác quản lý thu, chi học phí: Thực hiện theo quy định tại mục 6 - Thông tư số 54/TTLT/BGDĐT-BTC ngày 31/8/1998 của liên Bộ: Bộ Giáo dục và đào tạo - Bộ Tài chính “Hướng dẫn thực hiện thu, chi và quản lý học phí ở các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân” và Quyết định số: 999/TC-QĐ/CĐKT ngày 02/11/1996 của Bộ Tài chính về quy định chế độ kế toán đơn vị hành chính sự nghiệp. Công khai tài chính theo Thông tư số: 83/TT-BTC ngày 01/7/1999 của Bộ Tài chính.

2- Nội dung chi từ nguồn thu học phí: Thực hiện theo quy định tại điểm 2 - phần III - Thông tư số: 46/2001/TTLT/BTC-BGD&ĐT ngày 20/6/2001 của liên Bộ: Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và đào tạo về việc “Hướng dẫn quản lý thu, chi học phí đối với hoạt động đào tạo theo phương pháp không chính quy trong các trường và cơ sở đào tạo công lập”.

Điều 3: Giao trách nhiệm:

1- Sở Tài chính vật giá chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Giáo dục đào tạo và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra Trường kỹ nghệ trong việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2- Hiệu trưởng Trường kỹ nghệ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện thu, quản lý thu, chi học phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của UBND tỉnh tại Quyết định này.

Điều 4: Tổ chức thực hiện:

1- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ năm học 2003-2004 đối với hệ đào tạo không chính quy (đào tạo mở) tại Trường kỹ nghệ tỉnh Tuyên Quang. Nghiêm cấm Trường kỹ nghệ tự đặt ra bất kỳ một khoản thu nào khác trái với các quy định của pháp luật và Quyết định này của UBND tỉnh.

2- Việc thực hiện thu học phí theo quy định tại Quyết định này phải được thực hiện đúng quy định hiện hành của Nhà nước; đảm bảo quy chế công khai.

Điều 5: Các ông, bà: Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính - Vật giá, Kế hoạch và đầu tư, Giáo dục và đào tạo, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Hiệu trưởng Trường kỹ nghệ tỉnh Tuyên Quang và Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- T.T Tỉnh ủy
- T.T HĐND tỉnh
- CT, PCT UBND tỉnh
- Ban KTNS, VHXX - HĐND tỉnh
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh
- Như Điều 5: Thực hiện
- CV: TH, TC, VX, TP
- Lưu: VT.



Lê Thị Quang